

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 563/2022/HS-ST

Ngày: 22/12/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Liên Minh

2. Ông Chu Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Đại – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 563/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 484/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Hồng O**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.; Sinh ngày 06 tháng 03 năm 1977; Nơi cư trú: Tổ 06, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Ngọc Kim (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1938; Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ tám; Chồng: Dương Văn Bắc, sinh năm 1971; Con: Có 01 con, sinh năm 2009.

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Quỳnh a, sinh năm 2009; Địa chỉ: Tổ 6, phường T, thành phố T (có mặt)

Người giám hộ: Nguyễn Thanh H, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, phường Q, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.

- Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1976 (có mặt)

Địa chỉ: KĐT Pienza, p. Đ, TP. T, tỉnh Thái Nguyên

Người chứng kiến: Nguyễn Thái H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Tổ 8, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 30/8/2022, tổ công tác của Công an phường T, thành phố T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 06 của phường, thì phát hiện 01 người phụ nữ đang điều khiển xe máy điện không có biển kiểm soát, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người phụ nữ này khai tên là Nguyễn Thị Hồng O. Quá trình kiểm tra, O đã tự giác giao nộp từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc có 02 gói giấy bạc màu vàng bên trong gói thứ nhất có chứa chất bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng, gói thứ hai có chứa chất bột màu trắng. O khai nhận đó là ma túy Heroine và ma túy hồng phiến do O mới mua với số tiền 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với O, niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của O 01 chiếc xe mô tô điện màu đen không có biển kiểm soát.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của O có khối lượng là 0,243 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng niêm phong vào bì ký hiệu O1 gửi giám định.

+ Cân số viên nén màu hồng có khối lượng là 0,093 gam, lấy toàn bộ số viên nén màu hồng cho vào bì niêm phong ký hiệu O2 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 1363/KL-KTHS ngày 07/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu O1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng thu giữ ban đầu là 0,243 gam.

+ Mẫu viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu O2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng thu giữ ban đầu là 0,093 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Hồng O khai nhận: Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 30/8/2022 O điều khiển xe máy điện của gia đình đi từ nhà tại tổ 06, phường T, thành phố T đến khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc phường Quan Triều, thành phố T để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, O gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, trong đó 01 gói bên trong chứa ma túy chất bột màu trắng là ma túy Heroine và 01 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp và 01 gói bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine với số tiền 200.000 đồng. Mua xong O cất 02 gói ma túy vào trong túi phía trước bên trái O đang mặc rồi điều khiển xe máy điện đi về tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ 06, phường T, thành phố T thì bị tổ

công tác của Công an phường T phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Thị Hồng O phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án: 03 bì niêm phong kí hiệu O1, O2, O3 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu ban đầu.

- 01 chiếc xe mô tô điện không gắn biển kiểm soát có số khung là 370140; số máy là 48WCYB2206. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô điện này do chị Phạm Thị Hồng V, sinh năm 1976, trú tại khu đô thị Pienza 2 thuộc phường Đồng Bẩm, thành phố T là người trực tiếp mua của một cửa hàng bán xe máy điện tại khu vực gần trường Cao đẳng công nghiệp Thái Nguyên vào khoảng thời gian tháng 7/2022. Đến tháng 8/2022 thì chị V bán chiếc xe nêu trên cho Nguyễn Thị Hồng O với số tiền là 6.000.000đồng. Mục đích O mua chiếc xe nêu trên cho con là cháu Dương Quỳnh a, sinh năm 2009 để sử dụng làm phương tiện đi học hàng ngày.

Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 558/CT-VKSNDTPTN ngày 18/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Thị Hồng O về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thị Hồng O từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong kí hiệu O1, O2, O3 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu ban đầu.

Trả lại 01 chiếc xe mô tô điện không gắn biển kiểm soát có số khung là 370140; số máy là 48WCYB2206 cho cháu Dương Quỳnh O quản lý, sử dụng.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của Nguyễn Thị Hồng O tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 30/8/2022 tại khu vực tổ 06, phường T, thành phố T, Nguyễn Thị Hồng O đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,243 gam Heroine và 0,093 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường T, thành phố T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

...

i, Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng...của các chất đó tương đương với khối lượng...chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức hình phạt từ 21 đến 24 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 bì niêm phong kí hiệu O1, O2, O3 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu ban đầu.

Trả lại 01 01 chiếc xe mô tô điện không gắn biển kiểm soát có số khung là 370140; số máy là 48WCYB2206 cho bị cáo O quản lý, sử dụng.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với số ma túy đã thu giữ, Nguyễn Thị Hồng O khai mua của 01 người đàn ông không quen biết ở khu vực đèn tín hiệu giao thông thuộc phường Quan Triều, thành phố T. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng O phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Xử phạt: Nguyễn Thị Hồng O 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 30/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45(bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong kí hiệu O1 bên trong chứa 0,232 gam mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao gói; 01 bì niêm phong ký hiệu O2 bên trong chưa vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu O3 bên trong bì niêm phong ban đầu.

Trả lại 01 chiếc xe mô tô điện màu đen, không có biển kiểm soát số máy là 48WCYB2206, số khung: 270140, xe đã qua sử dụng cho cháu Nguyễn Quỳnh a (người giám hộ bà Nguyễn Thanh H) quản lý và sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 157 ngày 28.11.2022 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng O phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Đỗ Thị Thanh Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Thị Thanh Nhân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn